

BẢN TIN

HÀNG RÀO KỸ THUẬT TRONG THƯƠNG MẠI

Số 02, tháng 08/2025

www.tbt.gov.vn



WTO cập nhật dự báo thương mại toàn cầu 2025: Ngắn hạn có điểm sáng, dài hạn tiềm ẩn nhiều rủi ro

MỤC LỤC

Vấn đề hôm nay

3

WTO cập nhật dự báo thương mại toàn cầu 2025: Ngắn hạn có điểm sáng, dài hạn tiềm ẩn nhiều rủi ro



Hàng rào kỹ thuật trong thương mại

5

Danh mục thông báo TBT đã tiếp nhận từ 11/08/2025 - 20/08/2025

7

Tin cảnh báo TBT số 02 tháng 08/2025

9

Danh mục Tiêu chuẩn, Quy chuẩn kỹ thuật và văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến TBT mới ban hành



Quan ngại thương mại

12

Quy định MRLs của EU đối với Clothianidin và Thiamethoxam



Tranh chấp thương mại về TBT của WTO

18

Vụ kiện tranh chấp giữa Malaysia và EU về các biện pháp của Liên minh châu Âu (EU) và một số quốc gia thành viên đối với dầu cọ và nhiên liệu sinh học từ cây cọ dầu (DS600) (Phần 11)

Bản tin TBT | 2

WTO cập nhật dự báo thương mại toàn cầu 2025: Ngắn hạn có điểm sáng, dài hạn tiềm ẩn nhiều rủi ro

Ngày 08/8/2025, Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) đã công bố cập nhật dự báo thương mại toàn cầu, trong đó dự kiến thương mại hàng hóa thế giới năm 2025 tăng trưởng khoảng 0,9%, tăng đáng kể so với mức dự báo giảm 0,2% được công bố vào tháng 4. Tuy vậy, WTO cũng cảnh báo rằng xu hướng tích cực này khó có thể kéo dài khi các biện pháp thuế mới bắt đầu phát huy tác động rõ rệt hơn từ nửa cuối năm 2025 và trong năm 2026.

Những tín hiệu tích cực cho mức dự báo tăng trưởng 0,9% bao gồm:

1. Nhập khẩu trước hạn tại Hoa Kỳ (frontloading): Trước khi các biện pháp thuế mới có hiệu lực, Hoa Kỳ đã tăng mạnh nhập khẩu trong quý I/2025 (tăng khoảng 11% so với cùng kỳ năm trước). Tuy nhiên, quý II đã ghi nhận sự sụt giảm mạnh (khoảng 16% theo điều chỉnh mùa vụ). Việc nhập khẩu dồn vào đầu năm giúp đẩy số liệu thương mại toàn cầu, nhưng sẽ kéo theo sự điều chỉnh giảm ở các quý sau.

2. Cải thiện môi trường kinh tế vĩ mô: Đồng Đô-la Mỹ suy yếu so với nhiều đồng tiền khác, tạo thuận lợi cho các nền kinh tế đang phát triển dễ tiếp cận tài chính hơn. Giá dầu giảm cũng giúp các nhà sản xuất công nghiệp giảm chi phí, mặc dù gây thiệt hại cho các nước xuất khẩu dầu khi nguồn thu nhập xuất khẩu giảm.

Mặc dù có những tín hiệu tích cực trong ngắn hạn, WTO nhấn mạnh các yếu tố tiêu cực sẽ dần hiện rõ hơn. Việc áp thuế “đáp trả” mới, đặc biệt các biện pháp được Hoa Kỳ thực hiện vào ngày 07/8/2025, sẽ có ảnh hưởng mạnh tới nhập khẩu của Hoa Kỳ và xuất khẩu từ các nước đối tác thương mại. Ngoài ra, do nhập khẩu trước hạn, hàng hóa được nhập trước sẽ giảm nhu cầu nhập khẩu trong các giai đoạn sau, dẫn tới suy giảm trong nửa cuối năm 2025 và rõ hơn vào năm 2026. Hơn nữa, sự không chắc chắn về thuế quan và chính sách thương mại tiếp tục làm giảm niềm tin của doanh nghiệp, gây ảnh hưởng tiêu cực tới đầu tư và chuỗi cung ứng.

Một số nhận định của WTO về tác động lên khu vực và dự báo cho từng khu vực bao gồm:

- Châu Á được dự báo tiếp tục đóng vai trò chủ đạo trong việc thúc đẩy tăng trưởng thương mại toàn cầu năm 2025, với xuất khẩu của khu vực này tăng khoảng 4,9%, cao hơn nhiều dự đoán trước đây.

- Với Bắc Mỹ, nhập khẩu năm 2025 dự kiến giảm khoảng 8,3%, mức giảm này nhẹ hơn dự báo trước (9,6%), với xuất khẩu cũng được điều chỉnh để ít tiêu cực hơn.

- Châu Âu, trong khi đó, triển vọng yếu, với xuất khẩu giảm nhẹ và nhập khẩu gần như đi ngang.

- Các nước xuất khẩu dầu mỏ sẽ chịu ảnh hưởng kép: giá dầu giảm làm giảm thu nhập xuất khẩu, đồng thời khiến cầu nhập khẩu tại các nước nhập khẩu dầu bị ảnh hưởng do chi phí năng lượng thấp hơn.

Như vậy, trước tình hình thương mại bao gồm cả những tín hiệu tích cực và tiêu cực, WTO nhấn mạnh rằng việc theo dõi chặt chẽ các diễn biến về thuế quan và chính sách thương mại là rất cần thiết để duy trì sự ổn định và khả năng dự báo trong hệ thống thương mại toàn cầu.

DANH MỤC CÁC THÔNG BÁO NHẬN ĐƯỢC
TỪ 11/08/2025 - 20/08/2025

Nước thông báo	Số lượng TB	Vấn đề thông báo
Ấn Độ	8	Cáp quang, Máy móc công nghiệp, Thiết bị viễn thông.
Bolivia	1	Thực phẩm.
Bỉ	2	Thuốc lá.
Brazil	1	Sản phẩm từ sữa.
Canada	1	Viễn thông.
Chile	1	Dược phẩm.
Đài Loan	4	Thiết bị điện, Đồ chơi, Pin.
Hàn Quốc	1	Thiết bị theo dõi sức khỏe.
Hoa Kỳ	7	Phát thải khí nhà kính, Hoá mỹ phẩm, Thực phẩm, Ô nhiễm không khí, Xe điện, Cáp quang.
Israel	10	Phụ gia thực phẩm, Dư lượng thuốc trừ sâu, Chất điều vị.
Liên minh Châu Âu	2	Viễn thông, Thực phẩm hữu cơ.
New Zealand	1	Hoá chất.
Nhật Bản	1	Kho chứa CO ₂ .
Mexico	2	Khí nén tự nhiên, Hàng hải.
Paraguay	1	Viễn thông.
Thái Lan	1	Ống thép các-bon.
Thổ Nhĩ Kỳ	1	Phân bón.
UAE	1	Mỹ phẩm.
Ukraine	1	Hạt giống.
Tổng số Thông báo	47	

TIN CẢNH BÁO 11/07/2025 – 20/07/2025

Dự thảo Sắc lệnh sửa đổi về Sữa và sản phẩm từ sữa của Brazil



Ngày 11/08/2025, Brazil thông báo cho các nước Thành viên WTO về việc đưa ra Dự thảo Sắc lệnh sửa đổi về Sữa và sản phẩm từ sữa, thay thế cho Nghị quyết số 02 ngày 19/11/2002.

Dự thảo sửa đổi được đề xuất nhằm xác định các tiêu chí sử dụng thuật ngữ "tuổi thọ cao" cho các sản phẩm sữa được xử lý nhiệt ở

hiệt độ cực cao (UHT), bao gồm các loại sữa tươi và kem có hàm lượng chất béo theo trọng lượng $\leq 1\%$, không cô đặc, không chứa thêm đường hoặc chất tạo ngọt khác.

Brazil chưa xác định thời gian dự kiến ban hành và có hiệu lực của dự thảo. Các nước Thành viên WTO có 60 ngày kể từ ngày thông báo để tham gia đóng góp ý kiến.

Thông tin chi tiết của dự thảo xem tại:

<https://www.in.gov.br/en/web/dou/-/portaria-sda/mapa-n-1.330-de-21-de-julho-de-2025-643587920>

Mã thông báo G/TBT/N/BRA/1600.

Dự thảo Quy định sửa đổi liên quan đến sản xuất hữu cơ của Liên minh Châu Âu



Ngày 13/08/2025, Liên minh Châu Âu thông báo cho các nước Thành viên WTO về việc đưa ra Dự thảo Quy định sửa đổi Quy định (EU) 2021/1165 liên quan đến việc sử dụng một số sản phẩm và chất nhất định trong sản xuất hữu cơ.

Dự thảo Quy định này sửa đổi thời hạn áp dụng các biện pháp chuyển tiếp được quy định tại Điều 12 (1) của Quy định (EU) 2021/1165 và phụ lục V để bổ

sung các mục mới vào danh sách các sản phẩm và chất được phép sử dụng trong sản xuất thực phẩm hữu cơ qua chế biến.

Dự thảo dự kiến ban hành ngày và có hiệu lực trong Quý IV/2025. Các nước Thành viên WTO có thời hạn đến ngày 12/10/2025 để tham gia đóng góp ý kiến.

Thông tin chi tiết của dự thảo xem tại:

https://members.wto.org/crnattachments/2025/TBT/EEC/25_05286_00_e.pdf

https://members.wto.org/crnattachments/2025/TBT/EEC/25_05286_01_e.pdf

Mã thông báo G/TBT/N/EU/1151.

Đề xuất sửa đổi "Quy định thực thi của Đạo luật sản phẩm y tế kỹ thuật số" của Hàn Quốc



Ngày 13/08/2025, Hàn Quốc thông báo cho các nước Thành viên WTO về đề xuất sửa đổi "Quy định thực thi của Đạo luật sản phẩm y tế kỹ thuật số" của Bộ An toàn Thực phẩm và Dược phẩm (MFDS).

MFDS đề xuất sửa đổi các điều khoản sau đây của Quy định hiện hành:

1. Thông báo và thông báo thay đổi thiết bị y tế hoặc hỗ trợ sức khỏe kỹ thuật số;

2. Tiêu chuẩn và quy trình chứng nhận hiệu suất

thiết bị y tế hoặc hỗ trợ sức khỏe kỹ thuật số;

3. Tiêu chuẩn và quy trình chỉ định cơ quan kiểm tra hiệu suất;

4. Xây dựng và triển khai kế hoạch quản lý phân phối thiết bị y tế hoặc hỗ trợ sức khỏe kỹ thuật số;

5. Ban hành và công bố Quyết định về việc thu hồi, đổi, tiêu hủy hoặc đình chỉ phân phối thiết bị y tế hoặc hỗ trợ sức khỏe kỹ thuật số.

Hàn Quốc chưa đưa ra thời gian dự kiến ban hành và có hiệu lực của dự thảo. Các nước Thành viên WTO có thời hạn đến ngày 15/9/2025 để tham gia đóng góp ý kiến.

Thông tin chi tiết của dự thảo xem tại:

https://members.wto.org/crnattachments/2025/TBT/KOR/25_05284_00_x.pdf

Mã thông báo G/TBT/N/KOR/1303.

Dự thảo Kế hoạch Kiểm soát mỹ phẩm và sản phẩm chăm sóc cá nhân của UAE



Ngày 13/08/2025, Các Tiểu vương quốc Ả-rập thống nhất (UAE) thông báo cho các nước Thành viên WTO về dự thảo Kế hoạch quốc gia về Kiểm soát mỹ phẩm và sản phẩm chăm sóc cá nhân.

Các quy định của Kế hoạch này áp dụng cho tất cả mỹ phẩm và sản phẩm chăm sóc cá nhân được đưa ra thị trường, sản xuất, nhập khẩu, cung cấp hoặc đóng gói để sử dụng trong phạm vi nhà

nước UAE.

Các trường hợp được miễn trừ bao gồm thuốc được sử dụng để điều trị bệnh; mỹ phẩm y tế và thiết bị và dụng cụ đi kèm mỹ phẩm.

UAE chưa đưa ra thời gian dự kiến ban hành và có hiệu lực của dự thảo. Các nước Thành viên WTO có thời hạn đến ngày 12/10/2025 để tham gia đóng góp ý kiến.

Thông tin chi tiết của dự thảo xem tại:

https://members.wto.org/crnattachments/2025/TBT/ARE/25_05278_00_x.pdf

Mã thông báo G/TBT/N/ARE/666.

DANH MỤC QUY CHUẨN KỸ THUẬT, TIÊU CHUẨN VIỆT NAM MỚI BAN HÀNH

Stt	Loại văn bản/ Số hiệu	Trích yếu nội dung	Ngày ban hành	Nội dung chi tiết
1	Công điện số: 128/CD-TTg	Công điện một số nhiệm vụ, giải pháp quan trọng thúc đẩy tăng trưởng, kiểm soát lạm phát và ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế	Cập nhật: 06/08/2025	https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Tai-chinh-nha-nuoc/Cong-dien-128-CD-TTg-2025-nhiem-vu-thuc-day-tang-truong-kiem-soat-lam-phat-on-dinh-kinh-te-vi-mo-668382.aspx
2	Quyết định 1146/QĐ-TTPVHCC	Quyết định 1146/QĐ-TTPVHCC năm 2025 công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực An toàn, vệ sinh lao động thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nội vụ Thành phố Hà Nội do Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố Hà Nội ban hành	Cập nhật: 06/08/2025	https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Lao-dong-Tien-luong/Quyết-dinh-1146-QĐ-TTPVHCC-2025-cong-bo-thu-tuc-hanh-chinh-An-toan-ve-sinh-lao-dong-So-Noi-vu-Ha-Noi-668234.aspx
3	Công điện 130/CD-TTg	Công điện 130/CD-TTg tập trung rà soát, kịp thời tháo gỡ các vướng mắc do quy định pháp luật trong	Cập nhật 08/08/2025	https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bat-dong-san/Cong-dien-130-CD-TTg-2025-tap-trung-ra-soat-vuong-mac-quy-dinh-

		lĩnh vực khoáng sản, đất đai do TTCP điện	phap-luat-linh-vuc-khoang-san-668688.aspx
--	--	--	--



DANH MỤC CÁC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT LIÊN QUAN TỚI TBT MỚI BAN HÀNH

Stt	Loại văn bản/ Số hiệu	Trích yếu nội dung	Ngày ban hành	Nội dung chi tiết
1	Quyết định 2269/QĐ-BCT năm 2025	Quyết định 2269/QĐ-BCT năm 2025 phê duyệt Chương trình phát triển thị trường trong nước, kích cầu tiêu dùng, đẩy mạnh Cuộc vận động Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam giai đoạn 2025-2027 do Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành	Cập nhật 08/08/2025	https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Thuong-mai/Quyet-dinh-2269-QD-BCT-2025-Chuong-trinh-phat-trien-thi-truong-trong-nuoc-kich-cau-tieu-dung-668599.aspx

Quy định MRLs của EU đối với Clothianidin và Thiamethoxam

Vào ngày 02 tháng 02 năm 2023, Ủy ban Châu Âu thông qua Quy định (EU) 2023/334, sửa đổi Quy định (EC) No 396/2005, nhằm giảm mức dư lượng tối đa (MRLs) của clothianidin và thiamethoxam - hai loại thuốc trừ sâu neonicotinoid - xuống giới hạn xác định (LOD) trên một số sản phẩm nông nghiệp để bảo vệ quần thể ong thụ phấn. Quy định này, được thông báo tới Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) qua G/TBT/N/EU/908 vào tháng 07 năm 2022, sẽ có hiệu lực từ ngày 07 tháng 03 năm 2026, với giai đoạn chuyển đổi dành cho các nhà sản xuất, đặc biệt ở các nước đang phát triển. Tuy nhiên, quy định đã gây ra tranh cãi kéo dài, với các mối quan ngại thương mại được nêu lần đầu tại cuộc họp Ủy ban TBT/WTO vào tháng 11/2022, được lặp lại tại tất cả các phiên họp sau đó, và tiếp tục được thảo luận vào tháng 03/2025. Nhiều quốc gia, bao gồm Brazil, Hoa Kỳ, Paraguay, Australia, Indonesia, Ấn Độ, Colombia, Chile, Canada, Ecuador, Argentina, Uruguay, Guatemala, Costa Rica, và Kenya, đã chỉ trích quy định này vì thiếu cơ sở khoa học, áp dụng ngoài lãnh thổ, và tạo ra rào cản thương mại không cần thiết.

Nội dung chính của Quy định

Quy định (EU) 2023/334 nhằm bảo vệ ong thụ phấn bằng cách giảm MRLs của clothianidin và thiamethoxam xuống LOD, dựa trên các đánh giá rủi ro từ Cơ quan An toàn Thực phẩm Châu Âu (EFSA) năm 2018, cho thấy các chất này gây rủi ro cho ong khi sử dụng ngoài trời. Các điểm chính của quy định bao gồm:

Giảm MRLs xuống LOD: MRLs của clothianidin và thiamethoxam được đặt ở mức thấp nhất có thể phát hiện, áp dụng cho thực phẩm nhập khẩu và sản xuất trong EU, nhằm giảm tác động môi trường, đặc biệt đối với ong thụ phấn.

Giai đoạn chuyển đổi: Quy định có hiệu lực từ ngày 07 tháng 03 năm 2026, cung cấp thời gian cho các nhà sản xuất, đặc biệt ở các nước đang phát triển và kém phát triển, để điều chỉnh quy trình sản xuất và tìm giải pháp thay thế.

Dung sai nhập khẩu (Import Tolerances): Các nhà sản xuất ngoài EU có thể yêu cầu dung sai nhập khẩu để duy trì MRLs cao hơn nếu chứng minh được an toàn, nhưng quy trình này phức tạp, tốn kém, và không đảm bảo được chấp thuận, ngay cả khi EFSA xác nhận an toàn.

Cấm cấp phép khẩn cấp: Phán quyết của Tòa án Công lý Châu Âu (ECJ) vào tháng 01 năm 2023 cấm các quốc gia thành viên EU cấp phép khẩn cấp cho việc sử dụng clothianidin và thiamethoxam ngoài trời hoặc trên hạt giống đã được xử lý, đảm bảo tính nhất quán trong chính sách EU.

Cơ sở pháp lý và khoa học: EU viện dẫn các báo cáo của EFSA và các mục tiêu của Thỏa thuận Xanh Châu Âu, nhấn mạnh rằng việc giảm MRLs là cần thiết để bảo vệ môi trường toàn cầu, mặc dù không điều chỉnh trực tiếp việc sử dụng thuốc trừ sâu ở các quốc gia thứ ba.

Quy định này phản ánh nỗ lực của EU trong việc thúc đẩy sản xuất nông nghiệp bền vững và đạt được mục tiêu trung hòa carbon vào năm 2050, nhưng đã vấp phải phản đối mạnh mẽ từ các đối tác thương mại.

Phản hồi từ Các Thành viên WTO

Từ tháng 11/2022, các mối quan ngại thương mại đã được nêu tại mọi phiên họp của Ủy ban TBT/WTO, kéo dài đến tháng 3/2025, với sự tham gia của nhiều quốc gia. Các ý kiến chỉ trích tập trung vào tính khoa học, tính pháp lý, và tác động thương mại của quy định.

Quan điểm của Brazil

Brazil nêu bốn mối quan ngại chính:

Hiệu ứng ngoài lãnh thổ: EU tuyên bố không điều chỉnh việc sử dụng thuốc trừ sâu ở các quốc gia thứ ba, nhưng yêu cầu các nhà xuất khẩu tuân thủ MRLs mới, tạo ra mâu thuẫn. Brazil yêu cầu làm rõ sự không nhất quán này.

Bỏ qua điều kiện địa phương: Brazil nhấn mạnh rằng các điều kiện khí hậu, đất đai, và áp lực sâu bệnh khác nhau, như ở São Paulo—nơi sản xuất 84% mật ong của Brazil—cho

thấy sản lượng mật ong tăng 136% trong 15 năm mà không ghi nhận suy giảm ong thụ phấn.

Thiếu cơ sở khoa học: Brazil cho rằng thiếu bằng chứng về tác động toàn cầu của clothianidin và thiamethoxam, đặc biệt khi thiamethoxam cần thiết để kiểm soát bệnh greening ở cây có múi, một vấn đề nghiêm trọng ở Brazil.

MRLs không liên quan đến môi trường: Theo Codex Alimentarius, MRLs chỉ nên đảm bảo an toàn thực phẩm, không phải là công cụ quản lý môi trường. Brazil cho rằng quy định vi phạm Điều 2.2 của Hiệp định TBT.

Quan điểm của Hoa Kỳ

Hoa Kỳ, trong lần phát biểu cuối cùng tại Ủy ban TBT vào tháng 03/2025, bày tỏ sự thất vọng vì EU không cung cấp bằng chứng khoa học thuyết phục. Các mối quan ngại bao gồm:

- Thiếu cơ sở kỹ thuật để chứng minh rằng việc giảm MRLs xuống LOD bảo vệ ong toàn cầu.
- Quy định hạn chế các công cụ kiểm soát sâu bệnh an toàn, gây rào cản thương mại không cần thiết.
- Yêu cầu EU khôi phục MRLs trước đây và ngừng sử dụng MRLs cho mục đích môi trường.

Quan điểm của các Quốc gia khác

Paraguay: Phản đối việc sử dụng MRLs để điều chỉnh thực tiễn nông nghiệp ở các quốc gia thứ ba, cho rằng dư lượng trong thực phẩm nhập khẩu không gây hại cho ong ở EU. Paraguay cũng chỉ trích quy trình dung sai nhập khẩu phức tạp và yêu cầu minh bạch về quy trình cấp phép khẩn cấp, đặc biệt khi Romania cấp phép sử dụng thiamethoxam từ ngày 20/01 đến 19/05/2025, mâu thuẫn với quy định EU.

Australia: Phản đối việc áp dụng tiêu chuẩn môi trường của EU lên các quốc gia thứ ba, nhấn mạnh rằng các cơ quan quốc gia nên tự điều chỉnh thuốc trừ sâu dựa trên điều

kiện địa phương. Australia lo ngại về tuyên bố của Ủy viên Nông nghiệp EU Christophe Hansen về việc tiếp tục nhắm đến thực phẩm nhập khẩu có dư lượng thuốc trừ sâu bị cấm.

Indonesia, Ấn Độ, Colombia, Chile, Canada, Ecuador, Argentina, Uruguay, Guatemala, Costa Rica, Kenya: Các quốc gia này cho rằng quy định vi phạm Hiệp định TBT (Điều 2.2, 2.4, 12.3) và GATT 1994, vì:

- MRLs chỉ nên dựa trên đánh giá rủi ro dinh dưỡng theo Codex Alimentarius, không phải môi trường.
- Quy định bỏ qua điều kiện nông nghiệp địa phương, như thiamethoxam kiểm soát sâu bệnh ở cây trồng nhiệt đới (chuối ở Ecuador, cà phê ở Indonesia).
- Quy trình dung sai nhập khẩu tốn kém và bất lợi cho các nước đang phát triển.
- EU cần minh bạch về cấp phép khẩn cấp và tham vấn đa phương để tìm giải pháp ít hạn chế hơn.

Phản hồi của EU

Tại cuộc họp tháng 03/2025, EU bảo vệ quy định, nhấn mạnh các điểm sau:

- **Tính minh bạch:** Thông tin về MRLs, danh mục hàng hóa, quy trình, và tài liệu hướng dẫn dạng hỏi-đáp được công khai trên trang web của Ủy ban và EFSA.
- **Giai đoạn chuyển đổi:** Thời hạn đến ngày 07 tháng 03 năm 2026 cho phép các nhà sản xuất, đặc biệt ở các nước đang phát triển, điều chỉnh quy trình sản xuất.
- **Không áp dụng ngoài lãnh thổ:** EU khẳng định quy định không điều chỉnh việc sử dụng thuốc trừ sâu ở các quốc gia thứ ba, được xác nhận bởi phán quyết của Tòa án Công lý Châu Âu đối với một nhà sản xuất trà Ấn Độ.
- **Cấm cấp phép khẩn cấp:** Phán quyết ECJ tháng 01/2023 cấm cấp phép khẩn cấp cho neonicotinoids. EFSA đang phát triển giao thức đánh giá từ tháng 05/2025 đến tháng 01/2027, và các quốc gia thành viên chịu sự kiểm tra định kỳ của Ủy ban để đảm bảo tuân thủ.

EU thừa nhận các điều kiện sản xuất và áp lực sâu bệnh khác nhau ở các quốc gia ngoài EU, nhưng cho rằng quy định là cần thiết để bảo vệ môi trường toàn cầu.

Tác động và Đề xuất Giải pháp

Quy định (EU) 2023/334 đã làm dấy lên cuộc tranh luận gay gắt về việc sử dụng MRLs cho mục đích môi trường, một cách tiếp cận mà nhiều quốc gia coi là không phù hợp với các tiêu chuẩn quốc tế như Codex Alimentarius. Tác động thương mại là đáng kể, đặc biệt đối với các nước đang phát triển phụ thuộc vào clothianidin và thiamethoxam để kiểm soát sâu bệnh, như bệnh greening ở Brazil hay sâu hại chuối ở Ecuador. Việc giảm MRLs xuống LOD buộc các nhà sản xuất phải tìm các giải pháp thay thế, vốn có thể mất hơn 11 năm nghiên cứu và phát triển, theo báo cáo của Phillips McDougall (2019). Hơn nữa, quy trình dung sai nhập khẩu phức tạp và thiếu minh bạch làm tăng chi phí, gây bất lợi cho các nước đang phát triển.

Các quốc gia phản đối đề xuất EU tiến hành các nghiên cứu toàn diện và tham vấn đa phương trong các diễn đàn như WTO để xây dựng các giải pháp ít hạn chế hơn. Ví dụ, Brazil và Indonesia khuyến nghị xem xét các tiêu chuẩn Codex và thực hành nông nghiệp tốt (GAP) để thiết lập MRLs an toàn, trong khi Australia và Canada kêu gọi dựa vào đánh giá rủi ro thay vì chỉ dựa vào nguy cơ (hazard-based approach). Việc Romania cấp phép khẩn cấp cho thiamethoxam càng làm dấy lên lo ngại về tính nhất quán trong thực thi của EU, làm suy yếu lập luận bảo vệ môi trường.

Kết luận

Quy định (EU) 2023/334 về MRLs cho clothianidin và thiamethoxam thể hiện nỗ lực của EU trong việc bảo vệ ong thụ phấn, nhưng đã gây tranh cãi kéo dài, được nêu lần đầu tại Ủy ban TBT/WTO vào tháng 11/2022 và lặp lại tại mọi phiên họp sau đó đến tháng 03/2025. Các quốc gia như Brazil, Hoa Kỳ, và nhiều nước khác cho rằng quy định thiếu cơ sở khoa học, áp dụng ngoài lãnh thổ, và vi phạm Hiệp định TBT. Việc sử dụng MRLs cho mục đích môi trường, quy trình dung sai nhập khẩu phức tạp, và sự thiếu minh bạch trong cấp phép khẩn cấp đã tạo ra rào cản thương mại, đặc biệt cho các nước đang phát triển. EU cần tăng cường đối thoại đa phương, xem xét các tiêu chuẩn quốc tế như Codex, và áp dụng các biện pháp ít hạn chế hơn để cân bằng giữa bảo vệ môi trường và thương mại quốc tế. Với ngành nông nghiệp toàn cầu phụ thuộc vào các công cụ kiểm soát sâu bệnh hiệu quả,

việc giải quyết các mối quan ngại này sẽ rất quan trọng để duy trì một hệ thống thương mại công bằng và bền vững.



Vụ kiện tranh chấp giữa Malaysia và EU về các biện pháp của Liên minh Châu Âu (EU) và một số quốc gia thành viên đối với dầu cọ và nhiên liệu sinh học từ cây cọ dầu (DS600) (Phần 11)

Vào ngày 14 tháng 06 năm 2022, Ủy ban Châu Âu, theo Điều 30(8) của RED II, đã thông qua Quy định Thực hiện (EU) 2022/996 về các quy tắc xác minh tiêu chí tiết kiệm phát thải khí nhà kính và tính bền vững và tiêu chí rủi ro ILUC thấp. Việc chưa có quy định thực hiện về chứng nhận rủi ro ILUC thấp (hoặc các quy tắc thực hiện cụ thể khác cần thiết để đưa chứng nhận rủi ro ILUC thấp vào hoạt động) cho đến nay là một lý do khiến Malaysia phản đối chứng nhận rủi ro ILUC thấp.

Một vấn đề tranh chấp khác giữa các bên là vai trò của các chương trình chứng nhận tự nguyện và mức độ chúng được Ủy ban Châu Âu công nhận. Các chương trình tự nguyện cần được Ủy ban Châu Âu phê duyệt theo Điều 30(6) của RED II. Ba quyết định như vậy đã được chờ xử lý trong một phần của quá trình này, cuối cùng đã nhận được phê duyệt cuối cùng vào 8 tháng 4 năm 2022. Nội dung của các quyết định này đang được các bên tranh luận.

Tóm tắt các quy tắc chính liên quan trong RED II

Tóm lại, RED II bao gồm các quy tắc sau đây liên quan đến việc tính toán các mục tiêu tiêu thụ các nguồn năng lượng tái tạo, bao gồm các quy tắc liên quan đến sự đóng góp của nhiên liệu sinh học:

a. mục tiêu tiêu thụ ràng buộc trên toàn EU là ít nhất 32% năng lượng tái tạo vào năm 2030, do các quốc gia thành viên EU cùng nhau đạt được;

b. mục tiêu chung về tỷ lệ năng lượng tái tạo được sử dụng trong lĩnh vực giao thông vận tải được đặt ở mức 10% vào năm 2020 và 14% vào năm 2030;

c. nhiên liệu sinh học, chất lỏng sinh học và nhiên liệu sinh khối chỉ có thể được tính đến khi tính toán mục tiêu này nếu chúng đáp ứng một số tiêu chí nhất định về tính bền vững và tiết kiệm phát thải khí nhà kính;

d. Sự đóng góp của nhiên liệu sinh học được làm từ cây lương thực và cây thức ăn chăn nuôi (tức là nhiên liệu sinh học "dựa trên cây trồng" hoặc "thông thường") vào việc đạt được các mục tiêu này sẽ không vượt quá 1 điểm phần trăm so với tỷ lệ nhiên liệu đó trong tổng sản lượng cuối cùng.

Tiêu thụ năng lượng trong lĩnh vực vận tải tại Quốc gia thành viên EU có liên quan vào năm 2020, với mức đóng góp tối đa là 7% tổng năng lượng tiêu thụ trong lĩnh vực vận tải ("giới hạn 7%" hoặc "tỷ lệ tối đa 7%");

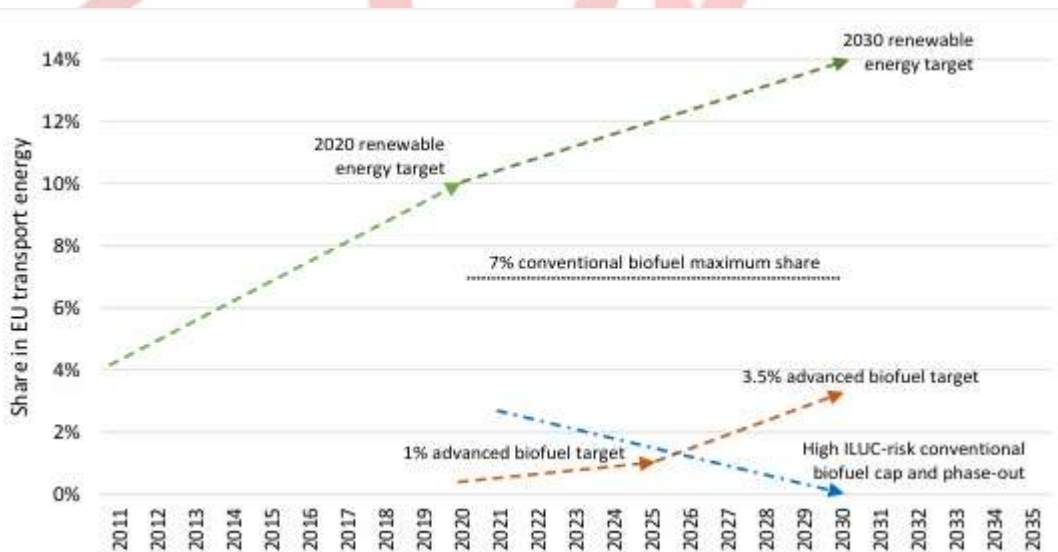
e. Trường hợp tỷ lệ nhiên liệu sinh học, chất lỏng sinh học và nhiên liệu sinh khối được sản xuất từ cây trồng làm lương thực và thức ăn chăn nuôi được tiêu thụ trong vận tải tại một Quốc gia thành viên bị giới hạn dưới 7% hoặc một Quốc gia thành viên quyết định hạn chế hơn nữa, Quốc gia thành viên đó có thể giảm mục tiêu chung được mô tả tại điểm b. ở trên, tương ứng, tối đa là 7%;

f. Tỷ lệ mục tiêu tối thiểu của nhiên liệu sinh học "tiên tiến" tính theo tỷ lệ phần trăm tổng năng lượng tiêu thụ trong lĩnh vực vận tải cũng được thiết lập, được đặt ở mức 0,2% vào năm 2020, 1% vào năm 2025 và 3,5% vào năm 2030;

g. đóng góp vào các mục tiêu nhiên liệu sinh học được sản xuất từ cây lương thực hoặc cây thức ăn chăn nuôi, mà diện tích sản xuất được mở rộng đáng kể sang đất có trữ lượng carbon cao ("nhiên liệu sinh học có nguy cơ ILUC cao") sẽ không vượt quá mức tiêu thụ nhiên liệu đó tại Quốc gia thành viên đó vào năm 2019 (mức giới hạn nguy cơ ILUC cao); kể từ ngày 31 tháng 12 năm 2023, mức đóng góp này sẽ phải giảm dần xuống 0% chậm nhất là vào năm 2030 (giai đoạn loại bỏ nguy cơ ILUC cao).

h. Nhiên liệu sinh học có nguy cơ ILUC cao đáp ứng một số yêu cầu nhất định có thể được chứng nhận là có nguy cơ ILUC thấp ("chứng nhận nguy cơ ILUC thấp") không phải tuân theo giới hạn và/hoặc việc loại bỏ dần áp dụng cho nhiên liệu sinh học được sản xuất từ các loại cây trồng có nguy cơ ILUC cao.

Hình 1 dưới đây, do Hội đồng lập dựa trên các điều khoản của RED II, tóm tắt hoạt động kết hợp của các yêu cầu này.



Nguồn: Dựa trên các quy định của RED II

Biện pháp TIRIB của Pháp

Biện pháp cụ thể của Pháp bị Malaysia phản đối liên quan đến khoản thuế hàng năm phải nộp của các đơn vị xả nhiên liệu để tiêu thụ trong lãnh thổ Pháp. Khoản thuế này được gọi là TIRIB (Taxe Incitative Relative à l'Incorporation de Biocarburant, nghĩa là: thuế khuyến khích liên quan đến việc đưa nhiên liệu sinh học vào sử dụng).

Theo mô tả của các bên, TIRIB được quy định trong các văn bản pháp lý sau:

a. Điều 266 quinquies của Bộ luật Hải quan Pháp, được sửa đổi bởi Luật số 2018-1317 ngày 28 tháng 12 năm 2018, Luật số 2019-1479 ngày 28 tháng 12 năm 2019 và Luật số 2020-1721 ngày 29 tháng 12 năm 2020;

b. Điều 6 của Luật số 220-935 ngày 30 tháng 7 năm 2020 về việc sửa đổi ngân sách năm 2020;

c. Điều L. 661-1 đến 661-9 của Bộ luật Năng lượng;

d. Nghị định số 2019-570 ngày 7 tháng 6 năm 2019 về thuế ưu đãi liên quan đến việc đầu tư nhiên liệu sinh học;

e. Quyết định ngày 23 tháng 11 năm 2011 được sửa đổi, liên quan đến việc áp dụng Lệnh số 2011 - 1105 ngày 14 tháng 9 năm 2011 và Nghị định số 2011-1468 ngày 9 tháng 11 năm 2011, liên quan đến tính bền vững của nhiên liệu sinh học và chất lỏng sinh học;

f. Quyết định ngày 2 tháng 5 năm 2012 liên quan đến hàm lượng năng lượng của nhiên liệu sinh học và chất lỏng sinh học;

g. Thông tư ngày 18 tháng 8 năm 2020 – Thuế ưu đãi liên quan đến việc đưa nhiên liệu sinh học vào sản xuất (TIRIB).